TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T.S** **TỈNH BẮC NINH** Số: 21/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Từ Sơn, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2019/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm G- Đ.H – C.K – T.S - Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm T – Đ.H – C.K – T.S - Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị L và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Trần Văn H.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Anh T, sinh ngày 03/10/2006 và Trần Phương A, sinh ngày 16/02/2009 cho chị Phạm Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Văn Hcó trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L là: 1.500.000đ/01 tháng cho mỗi cháu đến khi các con chung đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng nuôi con chung được tính từ khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con sau ly hôn mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ, công sức đóng góp: Hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự

thị xã T.S theo biên lai thu số: AA/2017/0002111, chị L đã nộp đủ án phí; Anh Trần Văn H phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã T.S;
- UBND phường C.K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hưng